

Bản án số: 100/2017/HSST
Ngày 30-11-2017

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG, TỈNH SÓC TRĂNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phan Lê Vũ Huy Hoàng**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Huỳnh Phước**

2. Ông **Đỗ Ngọc Cận**

Thư ký phiên tòa: Ông **Trần Bảo Quốc** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng tham gia phiên tòa:
Bà **Lê Mỹ Hạnh** - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2017, tại khu đất trống số 278 đường P, Phường 2, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng, Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai lưu động vụ án hình sự thụ lý số: 89/2017/HSST ngày 01 tháng 11 năm 2017 đối với:

* *Bị cáo:* **Huỳnh Hữu C** (có tên gọi khác là **Đ**), sinh năm 1968; Nơi thường trú: Số 21A đường T, Khóm 2, Phường 2, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng; Nơi tạm trú: Số 410/20 đường Q, Khóm 5, Phường 2, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa (học vấn): 5/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Huỳnh Kim T (chết) và bà Hứa Thị T (chết); Có vợ và 01 người con; Tiền sự: không; Tiền án: 06 lần nhưng đã được xóa; Bị bắt tạm giam ngày 22-11-2017; (có mặt)

* *Người bị hại:* Ông **Huỳnh Trung Thanh B**, sinh năm 1976; Nơi cư trú: Số 58 đường D, Khóm 3, Phường 2, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng. (vắng mặt)

* *Người làm chứng:* Bà **Tiền Thị Tuyết V**, sinh năm 1973; Nơi cư trú: Số 410/21 đường Q, Khóm 5, Phường 2, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng. (vắng mặt).

NHẬN THẤY:

Bị cáo Huỳnh Hữu C (Đ) bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 20 giờ 10 phút ngày 10-4-2017, sau khi uống rượu xong, C đi về nhà số 410/20 đường Q, Khóm 5, Phường 2, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng, khi đi đến hẻm thì gặp Huỳnh Trung Thanh B một mình điều khiển xe mô tô từ hướng nhà của C ra ngoài hẻm. Trong lúc C và B nói chuyện với nhau thì xảy ra cự cãi, C mới dùng dao loại dao làm cá, cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại màu đen có chiều dài khoảng 36cm, C dùng tay trái cầm dao chém vào người anh B nhiều dao trúng vào đầu, mặt, thái dương, cổ, tay ... Sau khi gây thương tích cho anh B xong thì C đem cây dao về nhà cất giấu, còn B chạy vào nhà chị Tiền Thị Tuyết V nhờ báo công an dùm. Sau đó, B tự điều khiển xe đến Bệnh viện Đa khoa Sóc Trăng cấp cứu và điều trị đến ngày 19-6-2017 thì xuất viện.

Tại Bản Kết luận định Giám định Pháp y về thương tích số 139/TgT-PY ngày 21-7-2017 của Trung tâm Pháp y Sở Y tế tỉnh Sóc Trăng kết luận: Huỳnh Trung Thanh B, sinh năm 1976. Sẹo chằm phải, kích thước 07cm x 0,2cm; Sẹo thái dương rái, kích thước 03cm x 0,2cm; 02 sẹo gây ảnh hưởng thẩm mỹ: trán trái, kích thước 06cm x 0,2cm; má trái kích thước 07cm x 0,3cm; Sẹo ngang mặt ngoài cánh tay trái, kích thước 06cm x 0,2cm, chức năng cánh tay trái bị hạn chế; các sẹo xây xước da: cổ phải, kích thước: 1,5cm x 0,2cm; vai phải kích thước 08cm x 0,4cm. Tổng tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên theo Thông tư số 20/2014/TT-BYT ngày 12-6-2014, hiện tại là 24%. Tổn thương do vật sắc gây nên. Tổn thương gây ảnh hưởng thẩm mỹ vùng mặt trái. Tổn thương gây ảnh hưởng chức năng cánh tay trái.

Tại Cáo trạng số 92/QĐ-KSĐT ngày 01-11-2017 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng đã truy tố bị cáo Huỳnh Hữu C về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ Khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Huỳnh Hữu C về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ Khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố:

Bị cáo Huỳnh Hữu C phạm tội “Cố ý gây thương tích”

Áp dụng điểm h, i Khoản 2 Điều 2 của Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội khóa 14; Khoản 3 Điều 7; điểm đ Khoản 2 Điều 134

của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm p Khoản 1 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật Hình sự 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009). Đề nghị xử phạt bị cáo từ 03 (ba) năm đến 04 (bốn) năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 42 của Bộ luật Hình sự; Điều 584; Điều 585; Điều 586 và Điều 590 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Ghi nhận sự tự thỏa thuận về việc bồi thường thiệt hại giữa bị cáo với người bị hại như sau:

Bị cáo Huỳnh Hữu C đồng ý bồi thường cho người bị hại ông Huỳnh Trung Thanh B số tiền 11.284.282 đồng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 của Bộ luật Hình sự và Khoản 2 Điều 76 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Tịch thu tiêu hủy: 01 cây dao cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại, màu đen dài 36cm; 01 nón bảo hiểm màu vàng đen, trên nón có dính chất dịch màu đỏ và 01 đôi dép vải kẹp màu đen.

Tại phiên tòa, ông Huỳnh Trung Thanh B là người bị hại vắng mặt, nên Hội đồng xét xử xem xét lời khai của người bị hại tại các biên bản ghi lời khai trong giai đoạn Điều tra, thì ông B thừa nhận thương tích của ông là do bị cáo dùng dao chém gây ra và yêu cầu bị cáo bồi thường các khoản chi phí điều trị thương tích với tổng số tiền là 11.284.282đ. Về hình phạt yêu cầu xử phạt bị cáo theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Hữu C thừa nhận hành vi phạm tội, thừa nhận Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng tội. Đồng thời, bị cáo đồng ý bồi thường thiệt hại theo yêu cầu của người bị hại và yêu cầu Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự thỏa thuận về việc bồi thường thiệt hại theo biên bản thỏa thuận ngày 16-8-2017 tại Công an thành phố Sóc Trăng.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên và lời khai bị cáo.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Hữu C (Đ) đã khai nhận:

Vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 10-4-2017, sau khi uống rượu xong bị cáo đi về nhà số 410/20 đường Q, Khóm 5, Phường 2, thành phố S, khi đi đến nhà của bị cáo thì gặp Huỳnh Trung Thanh B, trong lúc nói chuyện thì bị cáo với B xảy ra cự cãi nên bị cáo chạy vào nhà đến nhà bếp lấy dao loại dao làm cá, còn B thì điều khiển xe chạy đi, bị cáo rượt đuổi theo đến đầu hẻm thì đuổi kịp B,

nên bị cáo cầm dao chém nhiều dao trúng vào đầu, mặt, thái dương, cổ, tay ... của B rồi bị cáo bỏ đi.

Xét hành vi của bị cáo Huỳnh Hữu C (Đ) đã dùng dao chém nhiều dao trúng vào cánh tay trái, cánh tay phải, vai trái, vai phải, má trái, trán trái, lưng phải và thái dương trái của người bị hại gây tổn hại sức khỏe qua giám định là 24% nhưng thuộc trường hợp bị cáo dùng dao là hung khí nguy hiểm và bị cáo không có mâu thuẫn gì với người bị hại, nhưng chỉ xích mích nhỏ trong lúc nói chuyện mà bị cáo đã dùng dao chém gây thương tích cho người bị hại là có tính chất côn đồ. Hành vi của bị cáo đã phạm vào điểm a, i Khoản 1 Điều 104 của Bộ luật Hình sự 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) và tổn hại sức khỏe của người bị hại với tỷ lệ thương tật là 24%. Nên Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Huỳnh Hữu C (Đ) phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại Khoản 2 Điều 104 của Bộ luật Hình sự 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Theo quy định tại Khoản 2 Điều 104 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) quy định khung hình phạt là từ 02 năm đến 07 năm tù, nhưng theo quy định tại điểm đ Khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) thì khung hình phạt chỉ từ 02 năm đến 06 năm tù. Do đó, khi quyết định hình phạt cần áp dụng điểm h, i Khoản 2 Điều 2 của Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội khóa 14; Khoản 3 Điều 7; điểm đ Khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 theo hướng có lợi cho bị cáo.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p Khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Xét sự thỏa thuận về việc bồi thường thiệt hại giữa bị cáo với người bị hại là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật và đạo đức xã hội. Nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự thỏa thuận về việc bồi thường thiệt hại giữa bị cáo với người bị hại. Do bị cáo với người bị hại thỏa thuận được với nhau về việc bồi thường thiệt hại trước phiên tòa, nên bị cáo không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với phần bồi thường thiệt hại.

Về vật chứng của vụ án thu giữ được: 01 cây dao cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại, màu đen dài 36cm; 01 nón bảo hiểm màu vàng đen, trên nón có dính chất dịch màu đỏ và 01 đôi dép vai kẹp màu đen.

Xét thấy, cần xử lý vật chứng như sau:

- Đối với 01 cây dao cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại, màu đen dài 36cm là của bị cáo dùng làm công cụ phạm tội và không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 nón bảo hiểm màu vàng đen, trên nón có dính chất dịch màu đỏ và 01 đôi dép vải kẹp màu đen là của người bị hại. Tại giai đoạn Điều tra, người bị hại không yêu cầu nhận lại và không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Xét lời đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh và việc áp dụng pháp luật là có căn cứ. Về hình phạt cần xử phạt bị cáo ở mức khởi điểm như Kiểm sát viên đề nghị là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Huỳnh Hữu C (Đ) phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Áp dụng Khoản 2 Điều 104; điểm p Khoản 1 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật Hình sự 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009); điểm h, i Khoản 2 Điều 2 của Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội khóa 14; Khoản 3 Điều 7; điểm đ Khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

1. Xử phạt bị cáo Huỳnh Hữu C (Đ) 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22-11-2017;

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 42 của Bộ luật Hình sự; Điều 584; Điều 585; Điều 586 và Điều 590 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Ghi nhận sự tự thỏa thuận về việc bồi thường thiệt hại giữa bị cáo với người bị hại như sau:

Bị cáo Huỳnh Hữu C (Đ) đồng ý bồi thường cho ông Huỳnh Trung Thanh B là người bị hại số tiền 11.284.282đ (*mười một triệu hai trăm tám mươi bốn nghìn hai trăm tám mươi hai đồng*);

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 của Bộ luật Hình sự và điểm a, đ Khoản 2 Điều 76 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Tịch thu tiêu hủy: 01 (*một*) cây dao cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại, màu đen dài 36cm; 01 (*một*) nón bảo hiểm màu vàng đen, trên nón có dính chất dịch màu đỏ và 01 (*một*) đôi dép vải kẹp màu đen.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 99 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được cấp, tổng đạt theo quy định pháp luật. Đề yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Thi hành án Dân sự năm 2014, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Thi hành án Dân sự năm 2014; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Thi hành án Dân sự năm 2014.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND thành phố Sóc Trăng;
- Công an thành phố Sóc Trăng;
- CQTHAHS – Công an thành phố Sóc Trăng;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố S, tỉnh Sóc Trăng;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Phan Lê Vũ Huy Hoàng

